

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MAC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MAC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAC TRADING SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108704026

3. Ngày thành lập: 18/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

P401, tầng 4 tòa nhà Hàng Hải, số 1 Đào Duy Anh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0889732899

Fax:

Email: *infor.mac78@gmail.com*

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
3.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
4.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa (Chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	5021
5.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (Nghị định 110/2014/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa)	5022
6.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
7.	Quảng cáo Trừ các nội dung nhà nước cấp)	7310

8.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7710
9.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển	7730
10.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
11.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
12.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ những loại nhà nước cấm)	4620
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
16.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
20.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
21.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng	5629
22.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
23.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
24.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121

25.	Bán buôn tổng hợp (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất, kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật)	4690
26.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
27.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
28.	Trồng cây ăn quả	0121
29.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719(Chính)
30.	Chăn nuôi gia cầm	0146
31.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
32.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
33.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
34.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
35.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
36.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
38.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Điều 67, 72, 76, Luật Giao thông đường bộ 2008; Điều 13 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014)	4933
40.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động hợp báo)	8230
41.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động hợp báo)	6312
42.	Khai thác thủy sản biển (Chỉ hoạt động khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	0311
43.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (Trừ những loại nhà nước cấm)	1010
44.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (Trừ những loại nhà nước cấm)	1020
45.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN DUY ANH	Số 6 ngõ 4/26 phố Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	034074003172	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		
2	TRẦN THỊ THANH	Thôn Trị Cự, Xã Hoàng Thanh, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	121752682	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
3	ĐÀO HỒNG THỦY	Phòng 501 R3 khu đô thị Goldmark city, 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	140.000	1.400.000.000	70,000	011875881	
			Tổng số	140.000	1.400.000.000	70,000		

9. **Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	--	-----------	---	---------

10. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: NGUYỄN DUY ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/01/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034074003172

Ngày cấp: 17/05/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6 ngõ 4/26 phố Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6 ngõ 4/26 phố Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội